

# Những Dòng Sông

Van Pho

Trong các thành phố lớn của Úc, Brisbane là nơi tôi dành nhiều thiện cảm nhất. Thủ phủ Queensland ấy còn được gọi bằng một cái tên mộc mạc: Thành phố bên sông. Dòng Brisbane uốn một vòng lớn qua trung tâm, lách qua Kangaroo Point, South Bank, Vườn Bách Thảo, rồi chảy về các vùng ngoại ô. Những cây cầu bộ hành tân thời, những lối mòn dọc theo bờ với những cây phượng vĩ to lớn khiến người ta ta có cảm giác như thành phố như được kết lại bằng chính dòng sông của nó. Khách phương xa vô tư lự dạo chơi vài vòng để làm tưởng mình quay về điểm xuất phát, như lời của một bài hát “*đi dăm phút đã về chốn cũ*” của một thời đã trôi xa lắm.



Tôi yêu Brisbane vì dòng sông ấy. Chiều xuống, tôi thường đi bộ dọc bờ, nhìn nước chảy lững lờ như đang nhớ ai. Vài chiếc du thuyền nằm im giữa dòng, trông như những món đồ chơi bị bỏ quên. Những chuyến phà ngược xuôi cắt mặt nước, để lại vệt sóng trắng rồi tan dần. Nước đục phù sa, không có thứ cỏ cây nào bồng bênh trên mặt nước. Có đoạn cạn, bãi sinh lộ ra, trầm và được mọc chen nhau. Ánh nắng cuối ngày chiếu rọi một lớp vàng mỏng lên mặt nước. Cảnh vật hữu tình tạo một thứ bình yên khó gọi tên, nhưng đủ để lòng người chùng xuống. Và mỗi lần đứng trước dòng sông ấy, tôi lại nhớ một

con sông ở một nơi chốn khác, xa hơn nửa đời người, xa đến mức tưởng như chỉ còn tồn tại trong giấc mơ.

Tôi sinh ở Gò Công. Không giống những tỉnh miền Tây bằng phẳng, chỉ chít sông rạch, Gò Công là một gò đất cao, chim công từng đến đậu. Con sông tôi nhớ chảy ngang Xóm Cầu Tàu, nơi nhà một người bạn thân. Nghe nói thời thực dân Pháp, khi đường lộ chưa phát triển, di chuyển và thương mại bằng đường thủy là chủ yếu, nơi đây có một bến ghe tàu tấp nập. Nhưng bây giờ cái cầu tàu đó không còn nữa. Người ta bảo con sông là một nhánh của sông Vàm Cỏ Tây bao la, nhưng tôi không biết có đúng không. Tôi chỉ nhớ nước sông chảy lững lờ, lục bình trôi nổi, và những chiếc ghe máy chở đầy sản vật địa phương. Tất cả tạo nên một nỗi nao lòng mơ hồ, như thể tuổi thơ mình được gói trong mùi bùn, mùi gió, mùi nắng.



Khi phong trào vượt biên bắt đầu, sau nhiều lần ra đi thất bại, tôi trở nên chán đời, đứng nhìn những chiếc ghe chạy trong sông ấy và thầm ước: giá mà một ngày nào đó mình có chỗ trên một chiếc mặc dù không thích hợp đi biển, lênh đênh vượt sóng cả, tìm một bến bờ xa lạ, sống chết gì cũng cam lòng. Ước mơ của một thanh niên: đơn giản mà tuyệt vọng.

Nhà bạn nằm trong con hẻm dẫn ra bờ sông. Sau nhà có chiếc xuồng ba lá. Một lần tôi đến, cả hai hì hục khiêng xuồng ra bờ sông, hì hục chèo sang khu rừng chằng chịt trầm, đước, bần. Vài con còng, cá bóng nằm phơi nắng trên sinh, nghe tiếng động là nhanh chóng biến mất, nhanh như tuổi thơ trốn vào ký ức.



Trước 1975, khúc sông này thường có hai chiếc giang đình của hải quân neo đậu. Đại liên hai bên hông, dây đạn đồng dài. Thịnh thoảng họ kéo vài xác du kích Việt Cộng vô thừa nhận từ vùng hành quân về, đem chôn trong khu rừng. Những thi thể mình trần, chỉ độc quần xà lỏn, tóc bê bết bùn, hốc mắt rỗng do bị cá rĩa. Chiến tranh, với tôi, bắt đầu từ những hình ảnh này, không phải từ truyền hình hay báo chí.

Chúng tôi bỏ dép trên xuồng, lội sinh chỉ đến mắt cá chân vào bờ. Không dám đi sâu, chỉ quanh quẩn bên ngoài, hái bần chấm muối ớt và nói chuyện đời. Không phải sợ lạc, mà sợ những điều không gọi tên được. Tôi hỏi nó:

- Ban đêm, từ bên nhà mày, mày có bao giờ thấy ma không?
- Làm sao không. Ngày xưa, trong những đêm tối trời, tao dùng ống dòm hồng ngoại tuyến của ba tao

nhìn qua sông. Tao thấy mấy đốm lửa bay lơ lửng, với mấy bóng trắng đi qua đi lại, chân không chạm đất.

Tôi cười:

- Mà nói như trong truyện ma. Tao còn nhớ mấy cái xác chết đó gần như trần truồng, lấy đầu ra đồ trắng mà mặc thành ma.

Nó giải đầu:

- Ai biết. Má tao nói hồn ma phải mặc đồ trắng. Tao thấy sao kể vậy. Nhưng không hiểu sao, sau tháng Tư 1975 tao không còn thấy nữa. Hay ma cũng sợ cách mạng, kéo nhau đi đâu hết.
- Chắc đi vượt biên hay kinh tế mới. Tôi nói nửa thật nửa giỡn.

Nó cười, một nụ cười hiền. Rồi bạn tôi trèo lên cây bần, hái vài trái đem xuống ăn. Thời đó nghèo, có bần ăn không tốn tiền mua là mừng. Nó đưa tôi một trái còn xanh, ăn ê răng là cái chắc. Tôi hỏi:

- Mà có biết ba mà khi nào được thả về không?
- Làm sao tao biết. Má tao nói ông đang ở tù cải tạo ngoài Bắc, chắc chuyến này mút mùa lệ thủy quá!

Tôi gật đầu. Mất cay xè. Bây giờ có những câu hỏi không ai trả lời được. Số phận mỗi người như đôi dép có số, tránh cũng không tránh khỏi.

Tôi quăng trái bần đang ăn dở dang xuống sông. Vòng nước loang ra, rồi mặt sông lại phẳng lì như chưa từng có gì xảy ra. Như thể chiến tranh, nỗi sợ, nỗi buồn... tất cả chỉ là một gợn sóng nhỏ, rồi cũng tan biến với thời gian.

Van Phò